TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **01**/2024/HS-ST Ngày: 23 – 01 – 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Đông.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Vi Anh Tú.
2/ Ông Lương Văn Duấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Vi Thị Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2023/TLST – HS ngày 20 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lim Văn C**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1975 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản K, xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lim Văn B (đã chết) và bà Vi Thị H (đã chết); có vợ là Lương Thị T (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2023 đến nay. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Nguyễn Thị T** – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh **Vi Văn V**, sinh năm: 2005, trú tại: Bản K, xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần có ma túy để bản thân sử dụng và bán lại một ít để có tiền tiếp tục sử dụng ma túy nên vào ngày 11/6/2023 Lim Văn C đi từ nhà ở bản K, xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An ra bắt xe khách lên huyện huyện QP, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy, khi đến khu vực xã T, huyện QP thì Cấn xuống xe đi bộ mình mình,

trên đường đi gặp được một thanh niên khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch, địa chỉ có biểu hiện giống người sử dụng chất ma túy nên Cấn hỏi mua ma túy với số tiền là 900.000đ (chín trăm nghìn đồng), người thanh niên đi một lúc rồi quay trở lại đưa cho C 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có chứa chất rắn màu trắng. Sau khi về nhà C lấy gói ma túy mua được ra chia thành 03 (ba) gói nhỏ được bọc bằng mảnh giấy màu trắng cất giấu dưới gối trên giường ngủ, số ma túy còn lại cất trong hộp nhựa màu xanh để dưới giường ngủ. Ngày 13/6/2023 C lấy 01 (một) gói cất giấu dưới gối ra sử dụng, đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/6/2023 khi C đang ở nhà thì có Vi Văn V đến gọi hỏi mua ma túy sử dụng, đồng thời đưa số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cho C, sau khi nhận tiền C lấy 01 (một) gói ma túy đưa qua khe cửa sổ cho V, cùng lúc đó Công an xã CH, huyện QC phối hợp với Công an xã C, huyện QC tiến hành bắt quả tang, thu giữ từ V 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là ma túy), thu giữ số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) từ C, sau khi bị bắt C tự nguyện lấy ở vị trí dưới gối trên giường ngủ ra 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng (nghi là ma túy) và trong hộp nhựa màu xanh để dưới gầm giường 01 (một) gói màu đen bên trong có chứa chất rắn màu trắng (nghi là ma túy) giao nộp và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người quả tang, tạm giữ người và vật chứng đưa về trụ sở điều tra, xử lý theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 15/6/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xác định: Sau khi mở niêm phong, phong bì thứ nhất vật chứng thu giữ của Vi Văn V thấy bên trong gói niêm phong có 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột rắn màu trắng (nghi là ma túy) (*Ký hiệu M1*). Mở niêm phong phong bì thứ hai, vật chứng thu giữ của Lim Văn C thấy bên trong có 01 (một) gói ni lông màu đen, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (nghi là ma túy) (*Ký hiệu M2*). Mở niêm phong phong bì thứ ba, vật chứng thu giữ của Lim Văn C thấy bên trong có 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (nghi là ma túy) (*Ký hiệu M3*).

Sau khi loại bỏ bao gói, cán bộ kỹ thuật hình sự dùng cân kỹ thuật để xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, chất bột rắn màu trắng trong gói thứ nhất (ký hiệu M1) có khối lượng là 0,08g (không phẩy không tám gam) trích lấy toàn bộ để gửi giám định khối lượng và định tính chất ma túy; Chất bột rắn màu trắng trong gói thứ hai (ký hiệu M2) có khối lượng là 5g (năm gam) trích lấy 0,4g (không phẩy bốn gam) để gửi giám định khối lượng và định tính chất ma túy; Chất bột rắn màu trắng trong gói thứ ba (ký hiệu M3) có khối lượng là 0,13g (không phẩy mười ba gam) trích lấy toàn bộ để gửi giám định khối lượng và định tính chất ma túy. Số vật chứng còn lại gồm 4,6g (bốn phẩy sáu gam) chất rắn màu trắng cùng mảnh giấy màu trắng, mảnh bao ni lông màu đen và vỏ bao niêm phong cũ được niêm phong lại theo quy định.

Kết luận giám định số: 676/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 21/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "- Mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Vi Văn V gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất rắn màu trắng (01 gói) thu giữ của Vi Văn V có khối lượng là 0,08g (không phẩy không tám gam).

- 02 (hai) mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M2, M3) thu giữ của Lim Văn C gửi tới giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất rắn màu trắng (02 gói) thu giữ của Lim Văn C có tổng khối lượng là 5,13g (năm phẩy mười ba gam)."

Kết luận giám định số 290/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 24/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) gồm: 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) có mã số hiệu KV 22810558, BO 19831362, DW 18049567, KM 16444343; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) có mã số hiệu MU 19705660, OF 20420318 gửi giám định ***là tiền thật***."

Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 35/KLGĐ ngày 03/10/2023 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền trung của Viện pháp y tâm thần trung ương Bộ y tế kết luận: "- Tại các thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Lim Văn C bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể Paranoid, kèm theo Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất có thuốc phiện với Hội chứng nghiện, kèm theo Bệnh do siêu virus suy giảm miễn dịch ở người (HIV) không xác định. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD10), có mã các bệnh là: B24, F11.2/F20.0 (Bệnh Tâm thần phân liệt thể paranoid ở giai đoạn ổn định).

Tại các thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Lim Văn C bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể paranoid, kèm theo Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất có thuốc phiện với Hội chứng nghiện, hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ, kèm theo Bệnh do siêu virus suy giảm miễn dịch ở người (HIV) không xác định và kèm theo Bệnh viêm gan virus B. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD10), có mã các bệnh là: B16, B24, F11.21/F20.0 (Bệnh Tâm thần phân liệt thể paranoid ở giai đoạn ổn định).

- Tại tất cả các thời điểm đã nêu trên, bị can Lim Văn C đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

Bản cáo trạng số: 84/CT-VKS-QC ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Lim Văn C về các tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lim Văn C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lim Văn C chịu mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Buộc bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) còn lại cùng vỏ, bao gói được niêm phong theo quy định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, là tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có.

- Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh hoàn toàn nhất trí theo truy tố của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến các yếu tố bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có hoàn cảnh gia đình éo le, là người khuyết tật nặng, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ những phân tích đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm i khoản 2 Điêu 249; khoản 1 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm tù đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 năm tù là hợp lý. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đối với phần xử lý vật chứng và án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, không bổ sung thêm vào bản bào chữa cho mình. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã lấy lời khai, làm rõ những nội dung được chứng kiến phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, căn cứ vào Điều 293 Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng là đúng quy định.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có tại hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; kết luận giám định; bản tự khai, biên bản hỏi cung, lấy lời khai của bị cáo và người liên quan, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 14/6/2023 tại nhà của bị cáo Lim Văn C ở bản K, xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An. Sau khi nhận được tin báo của nhân dân về hoạt động có dấu hiệu tội phạm, Công an xã CH phối hợp với Công an xã C tiến hành bắt quả tang bị cáo Lim Văn C đang có hành vi bán cho Vi Văn V 01 (một) gói ma túy (Heroine) có trọng lượng 0,08g (không phẩy không tám gam), thu lợi bất chính số tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng), sau khi bị bắt bị cáo C tự nguyện giao nộp thêm hai gói ma túy (Heroine) có tổng trọng lượng 5,13g (năm phẩy mười ba gam) với mục đích cất giấu để sử dụng dần. Hành vi của bị cáo đã cấu thành các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, bởi ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và bệnh truyền nhiễm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lao động hoặc làm công việc hợp pháp để có thu nhập chính đáng mà cố ý phạm tội để có tiền nhằm thỏa mãn nhu cầu bất hợp pháp của cá nhân, nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo

có thời gian cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người khuyết tật nặng có xác nhận của cơ quan chức năng, thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng thêm hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo cho thấy, bị cáo là người khuyết tật được hưởng trợ cấp xã hội, đang bị tạm giam, là lao động tự do, không có tài sản riêng đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo Cơ quan điều tra Công an đã tiến hành điều tra, xác minh về người đàn ông bán ma túy cho bị cáo nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Vi Văn V do chưa cấu thành tội phạm nhưng vi phạm trật tự an ninh xã hội tại địa phương, nên bị cơ quan Công an huyện Quỳ Châu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[7] Về vật chứng: Khối lượng ma túy (Heroine) còn lại 4,6g (bốn phẩy sáu gam) sau khi đã đưa đi giám định là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán và lưu hành dưới mọi hình thức; vật chứng gồm mảnh giấy màu trắng, mảnh bao ni lông màu đen cùng vỏ bao niêm phong cũ là những vật không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ từ bị cáo Lim Văn C là tiền do bán ma túy cho mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lim Văn C 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lim Văn C 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lim Văn C chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội danh là 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 15/6/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lim Văn C là tiền thu lợi bất chính, do phạm tội mà có. (Vật chứng gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳ Châu, chi tiết theo biên bản giao nhận tài sản số: 33/2023/BBBG-CQCSĐT lập ngày 04/8/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Kho bạc nhà nước huyện Quỳ Châu)

Tịch thu tiêu hủy 4,6g (bốn phẩy sáu gam) ma túy (Heroine) còn lại, cùng các mảnh giấy màu trắng, mảnh bao ni lông màu đen và vỏ bao niêm phong cũ, được bỏ vào 01 (một) phong bì thư mặt trước ghi: "Vật chứng còn lại thuộc vụ Lim Văn C – Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 14/6/2023 tại xã Châu Hạnh, Quỳ Châu, Nghệ An"...(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng, lập ngày 17/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An)

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lim Văn C chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan THADS huyện Quỳ Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- lưu HS, VP;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Văn Đông